

**BỘ VĂN HÓA - THÔNG TIN - BỘ Y TẾ -  
BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN  
NÔNG THÔN - BỘ XÂY DỰNG**

**BỘ VĂN HÓA - THÔNG TIN -  
BỘ Y TẾ - BỘ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG  
THÔN - BỘ XÂY DỰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2007

**Số: 06/2007/TTLT-BVHTT-  
BYT-BNN-BXD**

**THÔNG TƯ LIÊN TỊCH**

**hướng dẫn thủ tục cấp giấy phép thực hiện quảng cáo một cửa liên thông**

*Căn cứ Pháp lệnh Quảng cáo ngày 16 tháng 11 năm 2001;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2003/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Quảng cáo;*

*Bộ Văn hóa - Thông tin, Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Xây dựng hướng dẫn thủ tục cấp giấy phép thực hiện quảng cáo một cửa liên thông như sau:*

**Mục I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1.1. Thông tư này hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục, quy trình cấp giấy phép thực hiện quảng cáo trên bảng, biển, pa-nô, băng-rôn, vật phát quang, vật thể trên không, dưới nước, phương tiện giao thông, vật thể di động khác thuộc thẩm quyền cấp phép của Sở Văn hóa - Thông tin;

1.2. Thông tư này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam; tổ chức, cá nhân nước ngoài (sau đây gọi chung là tổ chức, cá nhân) xin cấp giấy phép thực hiện quảng cáo trên lãnh thổ Việt Nam.

**2. Các yêu cầu đối với việc cấp phép thực hiện quảng cáo**

2.1. Thủ tục hành chính đơn giản, rõ ràng;

2.2. Niêm yết công khai các quy định về hồ sơ, thủ tục, quy trình, thời gian,

phí, lệ phí xin cấp giấy phép thực hiện quảng cáo tại nơi tiếp nhận của Sở Văn hóa - Thông tin;

2.3. Nhận hồ sơ và trả kết quả tại Sở Văn hóa - Thông tin;

2.4. Bảo đảm giải quyết công việc nhanh chóng, thuận tiện, đúng thời gian.

### 3. Giải thích từ ngữ

Một số từ ngữ trong Thông tư này được hiểu như sau:

3.1. Hàng hóa, dịch vụ thông thường quy định tại các điểm 3.1, 3.2 khoản 3 Mục II Thông tư này là loại hàng hóa, dịch vụ không thuộc lĩnh vực y tế, nông nghiệp và phát triển nông thôn.

3.2. Bản sao các loại giấy tờ quy định tại điểm 1.2; tiết b, c, d, đ điểm 1.5; tiết a, b, c, d điểm 1.6 khoản 1 Mục II Thông tư này là bản do tổ chức, cá nhân xin giấy phép thực hiện quảng cáo sao và ký tên đối với cá nhân, ký tên, đóng dấu đối với tổ chức hoặc bản do công chứng sao.

## Mục II

### HỒ SƠ, THỦ TỤC, QUY TRÌNH CẤP GIẤY PHÉP THỰC HIỆN QUẢNG CÁO

1. Hồ sơ xin cấp giấy phép thực hiện quảng cáo

1.1. Đơn xin cấp giấy phép thực hiện quảng cáo (phụ lục 1);

1.2. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của tổ chức hoặc cá nhân xin cấp Giấy phép thực hiện quảng cáo;

1.3. Bản sao giấy tờ chứng minh sự phù hợp của hàng hóa với tiêu chuẩn và kỹ thuật theo quy định của pháp luật về chất lượng hàng hóa;

1.4. Mẫu (ma-két) sản phẩm quảng cáo in mẫu có chữ ký của cá nhân xin phép thực hiện quảng cáo hoặc có đóng dấu nếu người xin phép là tổ chức (02 bản);

1.5. Quảng cáo hàng hóa, dịch vụ trong lĩnh vực y tế phải có các loại giấy tờ quy định tại điểm 1.1, 1.2, 1.4 khoản 1 Mục II Thông tư này và tùy theo loại hàng hóa, dịch vụ mà phải có một trong các loại giấy tờ sau:

a) Đối với quảng cáo thuốc dùng cho người; vắc xin, sinh phẩm y tế; hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; thực phẩm, phụ gia thực phẩm phải có Giấy tiếp nhận hồ sơ quảng cáo của các cơ quan thuộc Bộ Y tế theo quy định tại điểm a khoản 2 Mục III Thông tư liên tịch số 01/2004/TTLT/BVHTT-BYT ngày 12 tháng 01 năm 2004 của Bộ Văn hóa - Thông tin và Bộ Y tế;

b) Đối với quảng cáo cơ sở khám

bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài, khám bệnh, chữa bệnh có người nước ngoài trực tiếp khám bệnh, chữa bệnh bằng phương pháp y học hiện đại; khám bệnh, chữa bệnh bằng phương pháp y học cổ truyền có vốn đầu tư nước ngoài; khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền có người nước ngoài trực tiếp khám bệnh, chữa bệnh (bao gồm cả khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền, giải phẫu thẩm mỹ, phục hồi chức năng) phải có bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề còn hiệu lực do Bộ Y tế hoặc Sở Y tế cấp;

c) Đối với quảng cáo trang thiết bị y tế của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thiết bị y tế có vốn đầu tư nước ngoài; thiết bị y tế nhập khẩu, thiết bị y tế của các cơ sở sản xuất, kinh doanh phải có bản sao các tài liệu về kỹ thuật (nếu là tài liệu bằng tiếng nước ngoài thì phải được dịch ra tiếng Việt) do nhà sản xuất ban hành đã được cơ quan quản lý trang thiết bị y tế nước sản xuất chấp nhận hoặc cấp phép lưu hành;

d) Đối với quảng cáo thực phẩm, phụ gia thực phẩm không thuộc quy định tại tiết a điểm 1.5 khoản 1 Mục II Thông tư này phải có bản sao tiêu chuẩn cơ sở và Giấy tiếp nhận hồ sơ công bố tiêu chuẩn chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm của các cơ quan y tế có thẩm quyền;

đ) Đối với quảng cáo mỹ phẩm sản xuất trong nước phải có bản sao Phiếu tiếp nhận bản công bố tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa và Bản công bố tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa. Đối với quảng cáo mỹ phẩm nhập khẩu phải có bản sao Giấy phép lưu hành mỹ phẩm và Hồ sơ đăng ký lưu hành mỹ phẩm của các cơ quan y tế có thẩm quyền.

1.6. Quảng cáo hàng hóa, dịch vụ trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn phải có các giấy tờ quy định tại điểm 1.1, 1.2, 1.4 khoản 1 Mục II Thông tư này và một trong các loại giấy tờ sau:

a) Đối với quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật, nguyên liệu thuốc bảo vệ thực vật, sinh vật có ích dùng trong bảo vệ thực vật, vật tư bảo vệ thực vật phải có bản sao Giấy chứng nhận đăng ký, hướng dẫn sử dụng và những khuyến cáo đặc biệt;

b) Đối với quảng cáo thuốc thú y phải có bản sao Giấy phép lưu hành sản phẩm và bản tóm tắt đặc tính sản phẩm;

c) Đối với quảng cáo các loại giống cây trồng, giống vật nuôi, cây giống, con giống phải có bản sao Giấy chứng nhận kiểm định giống vật nuôi, giống cây trồng nhập nội;

d) Đối với quảng cáo phân bón và sản phẩm sinh học phục vụ trồng trọt; thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu dùng chế

biển thức ăn chăn nuôi, chế phẩm sinh học phục vụ chăn nuôi phải có bản sao Giấy chứng nhận chất lượng sản phẩm hoặc văn bản tự công bố chất lượng sản phẩm.

1.7. Trường hợp quảng cáo hàng hóa, dịch vụ trên các phương tiện là bảng, biển, pa-nô phải cấp phép xây dựng được thay thế bằng văn bản thỏa thuận của Sở Xây dựng. Ngoài các giấy tờ quy định tại một trong các điểm 1.1, 1.2, 1.3, 1.4, 1.5, 1.6 khoản 1 Mục II Thông tư này còn phải có các loại giấy tờ sau:

a) Bản sao có công chứng một trong những loại giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai;

b) Trong trường hợp thuê đất, chủ đầu tư xây dựng công trình quảng cáo phải có văn bản thỏa thuận hoặc bản sao hợp đồng thuê đất với người có quyền sử dụng đất hợp pháp có chữ ký và đóng dấu của chủ đầu tư xây dựng công trình quảng cáo; trường hợp công trình quảng cáo gắn với công trình đã có trước thì phải có văn bản thỏa thuận hoặc hợp đồng của chủ đầu tư xây dựng công trình quảng cáo với chủ sở hữu hoặc người được giao quyền quản lý công trình đã có trước;

c) Bản vẽ thiết kế thể hiện được vị trí mặt bằng, mặt cắt, mặt đứng điển hình;

mặt bằng móng của công trình có chữ ký và đóng dấu của chủ đầu tư xây dựng công trình quảng cáo. Trường hợp công trình quảng cáo gắn vào công trình đã có trước thì bản vẽ thiết kế phải thể hiện được giải pháp liên kết công trình quảng cáo vào công trình đã có trước.

## 2. Thủ tục tiếp nhận hồ sơ

Tổ chức, cá nhân có nhu cầu xin cấp Giấy phép thực hiện quảng cáo nộp hồ sơ trực tiếp tại Sở Văn hóa - Thông tin. Sau khi nhận đủ các loại giấy tờ quy định tại khoản 1, Mục II Thông tư này, Sở Văn hóa - Thông tin có Biên nhận hồ sơ cho tổ chức, cá nhân (phụ lục 2) và vào Sổ tiếp nhận hồ sơ (phụ lục 3).

## 3. Quy trình cấp phép thực hiện quảng cáo

3.1. Trường hợp quảng cáo hàng hóa, dịch vụ thông thường và các loại hàng hóa trong lĩnh vực y tế quy định tại tiết a điểm 1.5 khoản 1 Mục II Thông tư này trên các phương tiện là băng-rôn, vật phát quang, vật thể trên không, dưới nước, phương tiện giao thông, vật thể di động khác được quy định như sau:

Trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ được ghi trong sổ tiếp nhận hồ sơ, Sở Văn hóa - Thông tin cấp Giấy phép thực hiện quảng cáo (phụ lục 4). Trong trường hợp không

cấp Giấy phép phải trả lời bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân xin phép thực hiện quảng cáo và nêu rõ lý do.

3.2. Trường hợp quảng cáo hàng hóa, dịch vụ thông thường và các loại hàng hóa trong lĩnh vực y tế quy định tại tiết a điểm 1.5 khoản 1 Mục II Thông tư này trên phương tiện quảng cáo là bảng, biển, pa-nô được quy định như sau:

Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ được ghi trong sổ tiếp nhận hồ sơ, Sở Văn hóa - Thông tin tiến hành phân loại hồ sơ và gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện các loại giấy tờ quy định tại tiết a, b, c điểm 1.7 khoản 1 Mục II Thông tư này và văn bản đề nghị thỏa thuận (phụ lục 5) đến Sở Xây dựng.

Sau khi nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Xây dựng có Biên nhận hồ sơ (phụ lục 2). Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được các giấy tờ trên, Sở Xây dựng tiến hành thẩm tra hồ sơ nhưng không trực tiếp cấp Giấy phép xây dựng mà có văn bản trả lời cho Sở Văn hóa - Thông tin chấp thuận hoặc không chấp thuận cấp giấy phép (phụ lục 6). Các nội dung chấp thuận được thể hiện trong giấy phép do Sở Văn hóa - Thông tin cấp. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản cho Sở Văn hóa - Thông tin và nêu rõ lý do.

Sau khi nhận được văn bản thỏa thuận

của Sở Xây dựng, trong thời hạn 3 ngày làm việc, Sở Văn hóa - Thông tin cấp Giấy phép thực hiện quảng cáo.

3.3. Trường hợp quảng cáo hàng hóa, dịch vụ trong lĩnh vực y tế quy định tại tiết b, c, d, đ điểm 1.5 khoản 1 Mục II Thông tư này hoặc hàng hóa, dịch vụ trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn trên các phương tiện quảng cáo là băng-rôn, vật phát quang, vật thể trên không, dưới nước, phương tiện giao thông, vật thể di động khác được quy định như sau:

Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ ghi trong sổ tiếp nhận hồ sơ, Sở Văn hóa - Thông tin tiến hành phân loại hồ sơ và gửi một mẫu (makét) quy định tại điểm 1.4 và một trong các loại giấy tờ quy định tại tiết b, c d, đ điểm 1.5 khoản 1 Mục II Thông tư này đến Sở Y tế hoặc gửi một mẫu (makét) quy định tại điểm 1.4 và một trong các loại giấy tờ quy định tại điểm 1.6 khoản 1 Mục II Thông tư này đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Sau khi nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Y tế hoặc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ đăng ký quảng cáo. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày ghi trên giấy tiếp nhận, nếu Sở Y tế hoặc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn không có văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung, Sở Văn hóa -

Thông tin cấp phép thực hiện quảng cáo theo hồ sơ đã đăng ký.

Trường hợp có văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung thì quy trình tiếp nhận hồ sơ cấp phép thực hiện quảng cáo sẽ thực hiện lại từ đầu theo quy định tại các khoản 2, 3 Mục II Thông tư này.

3.4. Trường hợp quảng cáo hàng hóa, dịch vụ trong lĩnh vực y tế quy định tại tiết b, c, d, đ điểm 1.5 khoản 1 Mục II Thông tư này hoặc hàng hóa, dịch vụ trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn trên các phương tiện quảng cáo là bảng, biển, pa-nô được quy định như sau:

Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ được ghi trong sổ tiếp nhận hồ sơ, Sở Văn hóa - Thông tin tiến hành phân loại hồ sơ, đồng thời thực hiện một số công việc sau:

- Gửi các loại giấy tờ quy định tại tiết a, b, c điểm 1.7 khoản 1 Mục II Thông tư này đến Sở Xây dựng và thực hiện theo quy trình tại điểm 3.2 khoản 3 Mục II Thông tư này;

- Gửi một mẫu (makét) quy định tại điểm 1.4 và một trong các loại giấy tờ quy định tại tiết b, c, d, đ điểm 1.5 khoản 1 Mục II Thông tư này đến Sở Y tế hoặc gửi một mẫu (makét) quy định tại điểm 1.4 khoản 1 và một trong các giấy tờ quy định tại điểm 1.6 khoản 1 Mục II Thông

tư này đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và thực hiện theo quy trình tại điểm 3.3 khoản 3 Mục II Thông tư này.

Sau khi nhận được văn bản trả lời của các Sở: Xây dựng, Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trong thời hạn 3 ngày làm việc, Sở Văn hóa - Thông tin cấp Giấy phép thực hiện quảng cáo.

3.5. Tổ chức, cá nhân xin cấp Giấy phép thực hiện quảng cáo phải trực tiếp nộp lệ phí tại Sở Văn hóa - Thông tin theo quy định như sau:

a) Lệ phí cấp Giấy phép thực hiện quảng cáo theo quy định tại Thông tư số 67/2004/TT-BTC ngày 07 tháng 7 năm 2004 của Bộ Tài chính;

b) Lệ phí thẩm định và cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ đăng ký quảng cáo đối với hàng hóa, dịch vụ trong lĩnh vực y tế theo quy định tại Quyết định số 44/2005/QĐ- BTC ngày 12 tháng 7 năm 2005 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn và điều kiện hành nghề y, dược, lệ phí cấp giấy phép xuất, nhập khẩu và cấp chứng chỉ hành nghề y, dược và Quyết định số 80/2005/QĐ-BTC ngày 17 tháng 11 năm 2005 của Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí quản lý chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm;

c) Lệ phí thẩm định và cấp Giấy tiếp

nhận hồ sơ đăng ký quảng cáo đối với hàng hóa, dịch vụ trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn; lệ phí thẩm định công trình xây dựng thực hiện theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí.

### Mục III

## ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

### 1. Tổ chức thực hiện

#### 1.1. Trách nhiệm của các Bộ:

Bộ Văn hóa - Thông tin trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm chủ trì phối hợp với Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Xây dựng và các Bộ có liên quan thực hiện quản lý nhà nước về quảng cáo trên phạm vi toàn quốc.

1.2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm chỉ đạo các sở, ngành chức năng cấp phép thực hiện quảng cáo một cửa liên thông theo hướng dẫn tại Thông tư này đảm bảo nhanh chóng, chính xác, thuận lợi cho tổ chức, cá nhân xin cấp giấy phép; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra ngăn ngừa các hiện tượng tiêu cực trong quá trình cấp phép.

#### 1.3. Trách nhiệm của các Sở:

a) Sở Văn hóa - Thông tin trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp tiến hành việc cấp Giấy phép thực hiện quảng cáo cho tổ chức, cá nhân; thu phí, lệ phí theo quy định tại điểm 3.5 khoản 3 Mục II Thông tư này và chuyển cho các Sở có liên quan; là đầu mối tiếp nhận khiếu nại, tố cáo của tổ chức, cá nhân trong quá trình cấp phép thực hiện quảng cáo;

b) Sở Y tế trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp với Sở Văn hóa - Thông tin thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, thẩm định và cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ đăng ký quảng cáo đúng thời hạn theo quy định tại Thông tư này; giải quyết khiếu nại, tố cáo của tổ chức, cá nhân trong việc tiếp nhận hồ sơ quảng cáo đối với các loại hàng hóa, dịch vụ thuộc thẩm quyền tiếp nhận của mình và trả lời cho tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo;

c) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp với Sở Văn hóa - Thông tin thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ và cấp Giấy tiếp nhận hồ sơ đăng ký quảng cáo đúng thời hạn theo quy định tại Thông tư này; giải quyết khiếu nại, tố cáo của tổ chức, cá nhân trong

việc tiếp nhận hồ sơ quảng cáo trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn và trả lời cho tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo;

d) Sở Xây dựng trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp với Sở Văn hóa - Thông tin thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ và có văn bản thỏa thuận đúng thời hạn theo quy định tại Thông tư này; giải quyết các khiếu nại, tố cáo của tổ chức, cá nhân trong các nội dung thỏa thuận về xây dựng công trình quảng cáo và trả lời cho tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

## 2. Thanh tra kiểm tra và xử lý vi phạm

2.1. Thanh tra chuyên ngành văn hóa - thông tin, y tế, nông nghiệp và phát triển nông thôn, xây dựng trong phạm vi quản lý ngành có trách nhiệm thanh tra, kiểm tra việc xây dựng công trình quảng cáo và quảng cáo hàng hóa, dịch vụ thuộc phạm vi quản lý của ngành mình; xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

2.2. Tổ chức, cá nhân hoạt động quảng cáo có hành vi vi phạm các quy định tại Thông tư này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử phạt hành chính, bồi thường thiệt hại hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

## 3. Hiệu lực của Thông tư

3.1. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo;

## 3.2. Bãi bỏ một số quy định sau:

- Khoản 3 Mục 3 và các phụ lục 2, 3, 4, 5 Thông tư số 43/2003/TT-BVHTT ngày 16/7/2003 của Bộ Văn hóa - Thông tin hướng dẫn thực hiện Nghị định số 24/2003/NĐ-CP ngày 13/3/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Quảng cáo;

- Một phần nội dung của khoản 5 Thông tư số 79/2005/TT-BVHTT ngày 8 tháng 12 năm 2005 của Bộ Văn hóa - Thông tin sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 43/2003/TT-BVHTT ngày 16/7/2003 của Bộ Văn hóa - Thông tin, cụ thể: “Trường hợp quảng cáo về chương trình khuyến mại phải xuất trình văn bản tiếp nhận nội dung chương trình khuyến mại của cơ quan quản lý nhà nước về thương mại theo quy định của pháp luật về hoạt động thương mại”;

- Một phần nội dung của điểm g khoản 9 Thông tư số 79/2005/TT-BVHTT ngày 08 tháng 12 năm 2005 của Bộ Văn hóa - Thông tin, cụ thể: “Đối với quảng cáo về chương trình khuyến mại phải có văn bản tiếp nhận đăng ký nội dung chương trình khuyến mại của cơ quan quản lý nhà nước về thương mại theo quy định của pháp luật về hoạt động thương mại”;

- Các quy định về hồ sơ đăng ký quảng cáo và thủ tục xem xét hồ sơ đăng ký quảng cáo của một số loại hàng hóa, dịch



vụ bao gồm: khám bệnh, chữa bệnh, trang thiết bị y tế; mỹ phẩm ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe con người tại khoản 1, 2, khoản 4 Mục III Thông tư số 01/2004/TTLT-BVHTT-BYT ngày 12/01/2004 của Bộ Văn hóa - Thông tin và Bộ Y tế hướng dẫn về hoạt động quảng cáo trong lĩnh vực y tế;

- Các điểm b, c khoản 2; khoản 4; khoản 6 Mục III Thông tư số 96/2004/TTLT/BVHTT-BNN&PTNT ngày 03/11/2004 của Bộ Văn hóa - Thông tin và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn về quảng cáo một số hàng hóa trong

lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn.

3.3. Trường hợp nội dung hướng dẫn cấp giấy phép thực hiện quảng cáo hàng hóa, dịch vụ thuộc các lĩnh vực y tế, nông nghiệp và phát triển nông thôn và thỏa thuận để xây dựng công trình quảng cáo và các phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này khác với nội dung hướng dẫn và các phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 43/2003/TT-BVHTT ngày 16/7/2003 của Bộ Văn hóa - Thông tin thì áp dụng hướng dẫn và các các phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này./.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
BỘ Y TẾ  
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Thị Xuyên

**KT. BỘ TRƯỞNG  
BỘ XÂY DỰNG  
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Văn Liên

**KT. BỘ TRƯỞNG  
BỘ VĂN HÓA - THÔNG TIN  
THỨ TRƯỞNG**

Đình Quang Ngữ

**KT. BỘ TRƯỞNG  
BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ  
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN  
THỨ TRƯỞNG**

Bùi Bá Bồng

## Phụ lục I

## ĐƠN XIN CẤP GIẤY PHÉP THỰC HIỆN QUẢNG CÁO

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .....

## ĐƠN XIN CẤP GIẤY PHÉP THỰC HIỆN QUẢNG CÁO

Kính gửi: Sở Văn hóa - Thông tin.....

1. Tên tổ chức, cá nhân .....
- Địa chỉ:.....
- Điện thoại.....; Fax: .....
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số..... ngày..... tháng... năm.....  
cơ quan cấp.....
2. Họ và tên người chịu trách nhiệm.....
- Chức vụ..... Chứng minh thư  
nhân dân số..... do công an..... cấp ngày..... tháng..... năm.....
- Địa chỉ thường trú.....
- Điện thoại.....; Fax: .....
- Xin cấp giấy phép thực hiện quảng cáo cho sản phẩm.....
- Trên phương tiện..... Địa điểm.....
- Kích thước..... Số lượng..... Thời hạn thực hiện quảng cáo .....
- Cam đoan thực hiện đúng nội dung giấy phép được cấp;
  - Tuân thủ theo các quy định của pháp luật về quảng cáo và các quy định của pháp luật có liên quan.

..... ngày..... tháng..... năm.....

Đại diện tổ chức, cá nhân

(Ký tên đối với cá nhân; ký tên, đóng dấu và ghi rõ chức danh đối với tổ chức)

## Phụ lục 2

**BIÊN NHẬN HỒ SƠ XIN PHÉP THỰC HIỆN QUẢNG CÁO**  
 (hoặc hồ sơ đề nghị thỏa thuận xây dựng công trình  
 quảng cáo của Sở Văn hóa - Thông tin)

CƠ QUAN BIÊN NHẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GBN-

## BIÊN NHẬN

HỒ SƠ .....

Cơ quan biên nhận.....

Nhận hồ sơ của (tên tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ)

Địa chỉ:.....

Điện thoại.....; Fax: .....

Đã nhận đủ hồ sơ xin phép quảng cáo hợp lệ của tổ chức, cá nhân, địa chỉ (hoặc hồ sơ đề nghị thỏa thuận xây dựng công trình quảng cáo ngày....tháng.....năm.... của Sở Văn hóa - Thông tin).

Hẹn ngày..... tháng..... năm..... trả kết quả.

..... ngày.....tháng.....năm.....

Cán bộ tiếp nhận

(Ký và ghi rõ họ tên, chức danh)

Phụ lục 3  
SỐ THEO DÕI TIẾP NHẬN HỒ SƠ XIN CẤP GIẤY PHÉP  
THỰC HIỆN QUẢNG CÁO

| STT | Tên tổ chức, cá nhân xin phép thực hiện quảng cáo | Phương tiện quảng cáo, diện tích, chiều cao | Tên hàng hóa, dịch vụ | Hồ sơ đã nộp bao gồm | Ngày tiếp nhận | Ngày trả kết quả | Chữ ký của cán bộ tiếp nhận | Chữ ký của người nộp hồ sơ |
|-----|---|---|-----------------------|----------------------|----------------|------------------|-----------------------------|----------------------------|
| 1   |   |   |                       | 1                    |                |                  |                             |                            |
|     |   |   |                       | 2                    |                |                  |                             |                            |
|     |   |   |                       | 3                    |                |                  |                             |                            |
|     |   |   |                       | 4                    |                |                  |                             |                            |
|     |   |   |                       | 5                    |                |                  |                             |                            |
|     |   |   |                       | 6                    |                |                  |                             |                            |
|     |   |   |                       | 7                    |                |                  |                             |                            |
| 2   |   |   |                       | 1                    |                |                  |                             |                            |
|     |   |   |                       | 2                    |                |                  |                             |                            |
|     |   |   |                       | 3                    |                |                  |                             |                            |
|     |   |   |                       | 4                    |                |                  |                             |                            |
|     |   |   |                       | 5                    |                |                  |                             |                            |

09673070

## Phụ lục 4

## GIẤY PHÉP THỰC HIỆN QUẢNG CÁO

UBND TỈNH, THÀNH PHỐ  
SỞ VĂN HÓA - THÔNG TIN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GPQC- SVHTT

## GIẤY PHÉP THỰC HIỆN QUẢNG CÁO

*Căn cứ Pháp lệnh Quảng cáo ngày 16 tháng 11 năm 2001;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2003/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Quảng cáo;*

*Căn cứ Thông tư số 43/2003/TT-BVHTT ngày 16 tháng 7 năm 2003 của Bộ Văn hóa - Thông tin hướng dẫn thực hiện Nghị định số 24/2003/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Quảng cáo;*

*Căn cứ Thông tư số 79/2005/TT-BVHTT ngày 08 tháng 12 năm 2005 của Bộ Văn hóa - Thông tin sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 43/2003/TT-BVHTT ngày 16 tháng 7 năm 2003 của Bộ Văn hóa - Thông tin hướng dẫn thực hiện Nghị định số 24/2003/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Quảng cáo;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 06/2007/TTLT/BVHTT-BYT-BNN&PTNT-BXD ngày 28 tháng 02 năm 2007 của Bộ Văn hóa - Thông tin, Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Xây dựng hướng dẫn thủ tục cấp phép thực hiện quảng cáo một cửa liên thông;*

Xét đơn và hồ sơ của: .....

Địa chỉ.....  
nộp ngày.....

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Cho phép (tên tổ chức, cá nhân); địa chỉ.....

Thực hiện quảng cáo (trên phương tiện cụ thể).....

Có nội dung:.....

Kích thước: .....

Địa điểm:.....

Thời hạn:.....

**Điều 2.** Sau khi nhận được giấy phép này, tổ chức, cá nhân thực hiện quảng cáo phải:

1. Thực hiện đúng các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép, hết thời hạn quảng cáo phải tháo dỡ sản phẩm quảng cáo;

2. Không được chuyển nhượng giấy phép dưới bất kỳ hình thức, lý do nào.

**Điều 3.** Giấy phép này được lập

thành 2 (hai) bản (01 bản cấp cho tổ chức, cá nhân xin phép, 01 bản lưu tại cơ quan cấp phép). Sau 30 ngày làm việc kể từ ngày cấp nếu tổ chức, cá nhân không thực hiện quảng cáo giấy phép sẽ hết giá trị./.

..... Ngày..... tháng..... năm.....

Cơ quan cấp phép

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục 5

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ THỎA THUẬN XÂY DỰNG  
CÔNG TRÌNH QUẢNG CÁO****SỞ VĂN HÓA - THÔNG TIN      CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:      /CV-VHTT

..... ngày..... tháng.... năm.....

**ĐỀ NGHỊ THỎA THUẬN  
XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH QUẢNG CÁO**

Kính gửi: Sở Xây dựng.....

Sở Văn hóa - Thông tin..... nhận được hồ sơ xin giấy phép thực hiện quảng cáo của (tên, địa chỉ, điện thoại của tổ chức, cá nhân xin phép).

Để có căn cứ cấp giấy phép thực hiện quảng cáo theo quy định tại Thông tư liên tịch số 06/2007/TTLT/BVHTT-BYT-BNN&PTNT-BXD ngày 28 tháng 02 năm 2007 hướng dẫn thủ tục cấp giấy phép thực hiện quảng cáo một cửa liên thông. Đề nghị Sở Xây dựng có ý kiến trả lời bằng văn bản để Sở Văn hóa - Thông tin..... có cơ sở cấp phép thực hiện quảng cáo cho tổ chức, cá nhân theo đúng quy định.

(Gửi kèm các giấy tờ quy định tại khoản 1.7 Mục II Thông tư liên tịch số 06/2007/TTLT/BVHTT-BYT-BNN&PTNT-BXD).

**SỞ VĂN HÓA - THÔNG TIN**  
(Ký ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

## Phụ lục 6

## VĂN BẢN THỎA THUẬN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH QUẢNG CÁO

SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /CV-SXD

..... ngày..... tháng.... năm.....

THỎA THUẬN  
XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH QUẢNG CÁO

Kính gửi: Sở Văn hóa - Thông tin.....

1. Sở Xây dựng..... nhận được văn bản đề nghị thỏa thuận của Sở Văn hóa - Thông tin.... kèm theo hồ sơ xin thỏa thuận xây dựng công trình quảng cáo của tổ chức, cá nhân (tên, địa chỉ, điện thoại của tổ chức, cá nhân) xin phép thực hiện quảng cáo tại:

- Địa điểm: .....
- Loại công trình: .....
- Diện tích: .....
- Chiều cao: .....

Đơn vị hoặc người thiết kế: .....

Tổ chức, cá nhân thẩm định: (nếu có).....

Dự kiến thời gian thực hiện: .....

2. Ý kiến thỏa thuận của Sở Xây dựng .....

.....

.....

.....

.....

.....

SỞ XÂY DỰNG

(Ký ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)